

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 12 năm 2022

Số 01 -CTr/BDVTU-BCSĐUBNDT

**CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP**  
**giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**  
**về công tác dân vận giai đoạn 2022 - 2026**

-----

Thực hiện Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP, ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021- 2026;

Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất ban hành Chương trình phối hợp về triển khai, thực hiện công tác dân vận giai đoạn 2022 -2026 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa XI) về “nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp”; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chương trình số 01-CTr/BDVTW, ngày 17/6/2021 của Ban Dân vận Trung ương thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về công tác dân vận; Chương trình hành động số 01-CTr/BDVTU, ngày 19/7/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV về công tác dân vận; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của UBND tỉnh.

2. Chính quyền các cấp đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu về công tác dân vận; nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần, ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân.

3. Quá trình thực hiện Chương trình phối hợp đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được phân công của từng cơ quan; các nội dung Chương trình xây dựng và triển khai thực hiện phù hợp với thực tế, thiết thực và hiệu quả.

## II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Phối hợp tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quyết định....của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác dân vận, phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân; tiếp tục thực hiện cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; cụ thể hóa và thực hiện tốt phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; vị trí, vai trò trách nhiệm của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhất là công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác chấp hành các quy định về phòng, chống dịch Covid-19, phát huy vai trò là chủ thể trong công tác phòng chống đại dịch Covid-19 và phục hồi phát triển kinh tế; quan tâm tuyên truyền, vận động người dân vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đối với người Việt Nam ở nước ngoài phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

3. Tiếp tục thực hiện tốt dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành. Tập trung thực hiện tốt Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, ngày 14/12/2020 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động. Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Kế hoạch số 163/KH-UBND, ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2030; trọng tâm là cải cách thể chế, xây dựng cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch, dân chủ, thân thiện và gần dân, bảo đảm sự tham gia giám sát và thực hiện quyền làm chủ của nhân dân; thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

4. Thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Xây dựng và

thực hiện tốt văn hóa công sở, phong cách làm việc “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói”, “nói dân hiểu”, “hướng dẫn dân làm”, “làm dân tin”, khắc phục bệnh thành tích, hành chính, quan liêu xa dân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật, có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

5. Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân theo Luật Tiếp cận thông tin; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân, đối thoại với nhân dân, tăng cường công khai, đối thoại tiếp dân tại cơ sở, nơi xảy ra vụ việc; kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài; giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh, bức xúc dư luận quan tâm, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

6. Đẩy mạnh phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đưa công tác dân vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại, thi đua, khen thưởng đối với tập thể cá nhân trong cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở.

7. Phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

8. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình phối hợp, trọng tâm là cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận, về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về nhận thức và kỹ năng công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, nhất là cán bộ quản lý và cán bộ phân công phụ trách công tác dân vận các cơ quan nhà nước, cán bộ thường xuyên tiếp xúc với nhân dân.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban Dân vận Tỉnh ủy có trách nhiệm**

1.1. Phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận,... của Đảng về công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; đề xuất với Tỉnh ủy những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo.

1.2. Hằng năm, căn cứ tình hình, nhiệm vụ cụ thể phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, nội dung triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp.

1.3. Tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các đề án, dự án, chính sách của các cơ quan nhà nước có liên quan đến công tác dân vận, quyền và lợi ích của nhân dân; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trong hệ thống chính quyền khi có yêu cầu.

1.4. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách, đề án, dự án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; thường xuyên theo dõi, nắm bắt dư luận trong nhân dân để kịp thời báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.5. Phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2022-2026.

1.6. Chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức từ 01 đến 02 lớp tập huấn về công tác dân vận các cơ quan nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính quyền các cấp.

1.7. Tham dự các cuộc họp định kỳ của Ban cán sự đảng và Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh và có trách nhiệm phản ánh tình hình nhân dân, các nội dung về phát triển kinh tế - xã hội, nhất là việc thực hiện các chính sách xã hội trong nhân dân.

## **2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm**

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến công tác dân vận; chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, văn bản của Đảng về công tác dân vận theo chức năng, nhiệm vụ; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân.

2.2. Chỉ đạo cụ thể hóa nội dung, Chương trình phối hợp gắn với thực hiện Chỉ thị số 33/TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ “về tiếp tục

tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới” thành chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai hằng năm, gắn với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, từng lĩnh vực.

2.3. Thường xuyên đôn đốc việc kiểm tra, hướng dẫn cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng lĩnh vực và địa phương.

2.4. Phối hợp, tạo điều kiện cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng chính sách, pháp luật, hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

2.5. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp trong tỉnh làm tốt công tác dân vận. Chỉ đạo, triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh.

2.6. Mời đại diện Lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy tham dự các cuộc họp định kỳ của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định và tham gia một số tổ chức tư vấn (Hội đồng, Ban chỉ đạo) và các đoàn kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến công tác vận động quần chúng nhân dân.

2.7. Chủ trì, phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức tổng kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2022-2026.

### **3. Chế độ thông tin báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng**

3.1. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo hai chiều về kết quả công tác dân vận các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp 6 tháng, năm; cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác hội quần chúng thuộc phạm vi, trách nhiệm của đơn vị mình.

3.2. Định kỳ 6 tháng và cuối năm Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra việc triển khai và tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp này.

3.3. Hàng năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện Chương trình phối hợp và thống nhất kế hoạch triển khai thực hiện cho năm tiếp theo.

3.4. Trên cơ sở nội dung Chương trình phối hợp này, Ban Thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy chỉ đạo Ban Dân vận chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân) xây dựng chương trình phối hợp về công tác dân vận, giai đoạn 2022-2026, hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm báo cáo kết quả về Ban Dân vận Tỉnh ủy và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện Chương trình phối hợp, nếu có vấn đề chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh cùng trao đổi để thống nhất điều chỉnh khi cần thiết.

**TRƯỞNG BAN  
BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY**



**Dương Pà Kha**

**BÍ THƯ  
BAN CÁN SỰ ĐẢNG UBND TỈNH**



**Trần Văn Lâu**

Nơi nhận:

- Văn phòng Ban Cán sự đảng Chính phủ;
- Văn phòng Ban Dân vận Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ủy ban MTTQ VN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Ban Dân vận các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: Phòng TH, ĐT và các hội BDVTU, VT BCSEDUBNDT.